HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan): HỒ (Last (Ho)) | CÔNG (Middle) | TRẦN (First (Te

Current Address: Ấp 5 xã Bình Lợi Thị xã Vĩnh An - Đồng Nai

Date of Birth: 1943 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Bửu Hoà - Vĩnh Cửu - Đồng Nai

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position): Trung sĩ Đồn trưởng Cảnh sát tỉnh Biên Hoà

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 25/05/1975 To 19/09/1980
Years: 05 Months: 01 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: (Neu co) Cường
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationsh
Cường	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HỒ CÔNG TRẦN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
a) Sang Thi Doan	14/02/1950	vợ
b) Dung Ngoc Thi Tran	05/04/1969	con gái
c) Tam Minh Tran	04/04/1970	con trai
d) Van Thu Thi Tran	1973	con gái
e) Ngoc Thu Thi Tran	1974	con gái
f) Tuan Cong Tran	20/04/1975	con trai
g) Tri Cong Tran	31/04/1981	con trai
h) Trinh Thi Tran	14/04/1984	con gái
i) Phuong Anh Tran	21/10/1986	con gái

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

11 Cường

6. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM (Ten Tu Nhan) Họ (Last (Ho)) CÔNG (Middle) TRẦN (First (T

Current Address: Ấp 5 xã Bình lợi Thị xã Vĩnh An Đồng Nai

Date of Birth: 1943 (Thang - Ngay - Nam) Place of Birth: Lợi Hoà Vĩnh Cửu Đồng Nai

Previous Occupation (before 1975) (Rank & Position) Trung sĩ Đơn vị Thám sát Tỉnh Biên Hoà

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP (Thang - Ngay - Nam) Dates: From 25/05/1975 To 19/09/1980
Years: 05 Months: 01 Days: 16

3. SPONSOR'S NAME: (Neu co) Không (Name)

_____ Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationsh
Không	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HỒ CÔNG TRÂN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01/ Sanh Thị - Doan	17/02/1950	Vợ
02/ Dung Ngọc Thu Trân	05/04/1969	con gái
03/ Tân Minh Trân	04/04/1970	con trai
04/ Vân Thu Thị - Trân	1973	con gái
05/ Ngọc Thu Thị Trân	1974	con gái
06/ Thân Công - Trân	20/04/1975	Con trai
07/ Tín Công - Trân	03/04/1981	con Trai
08/ Trinh Thị Trân	14/07/1982	con gái
09/ Phương Anh Trân	21/10/1986	con gái

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Accung.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Chuyển đến ____	Chuyển đến ____
Từ ngày ____ tháng ____ năm ____	Từ ngày ____ tháng ____ năm ____
Ký tên đóng dấu	Ký tên đóng dấu
Chuyển đến ____	Chuyển đến ____
Từ ngày ____ tháng ____ năm ____	Từ ngày ____ tháng ____ năm ____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

MẪU Số NK 4

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 974

Họ và Tên chủ hộ: TRẦN CÔNG HỒ

Số nhà: ____ Ngõ (hẻm): ____

Đường phố: ẤP V Đồn CAND XÃ BÌNH LỢI

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: VĨNH AN

Tỉnh, thành phố: ĐỒNG NAI

Ngày 20 tháng 07 năm 1988

Trưởng Công An

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHÓ TRƯỞNG C.A T.X VĨNH-AN

Thiếu Tá Trần Tiến

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Trần Công Hở	1973	Nam	CH	l. hưởng				
2	Phan Thị Sam	1950	Nữ	Vợ	/				
3	Trần Thị Ngọc Dung	1969	Nữ	Con	/				
4	Trần Minh Trấn	1970	Nam	X	/				
5	Trần T. Thu Vân	1973	Nữ	X	/				
6	Trần Thị Thu Nga	1974	Nữ	X	/				
7	Trần Công Trấn	1975	Nam	X	/				
8	Trần Công Tứ	1981	Nam	X	/				
9	Trần Thị Trinh	1984	Nữ	X	/				
10	Trần Như Phương	1986	Nữ	X	/				

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LỤC TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 14
THU LỆ PHÍ 100

Huỳnh Văn Lưu

ĐÃ THU LỆ PHÍ

CÔNG AN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
CÔNG AN TRUNG TÂM
ĐÃ ĐĂNG KÝ

Chuyển đến

Từ ngày——tháng——năm——

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày——tháng——năm——

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày——tháng——năm——

Chuyển đến

Từ ngày——tháng——năm——

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

MẪU SỐ NK 4

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 974

Họ và Tên chủ hộ: TRẦN CÔNG HỒ

Số nhà: ——— Ngõ (hẻm): ———

Đường phố: ẤP 5 Đồn CAND: XÃ BÌNH HÒA

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: VĨNH AN

Tỉnh, thành phố: ĐỒNG NAI

Ngày 20 tháng 01 năm 1984

Trưởng Công An

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN T.X VĨNH-AN

Thiếu tá Trần Công

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Trần Công Hở	1948	Nam	CH	L. Sương				
2	Phan Thị Sam	1950	Nữ	Vợ	/				
3	Trần Thị Ngọc Dung	1969	Nữ	Con	/				
4	Trần Minh Trấn	1970	Nam	X	/				
5	Trần T. Thu Vân	1973	Nữ	X	/				
6	Trần Thị Thu Nga	1974	Nữ	X	/				
7	Trần Công Quân	1975	Nam	X	/				
8	Trần Công Tứ	1981	Nam	X	/				
9	Trần Thị Trinh	1984	Nữ	X	/				
10	Trần Như Phương	1986	Nữ	X	/				

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ TRÒ TỰ 14
THỦ LỆ PHÍ 100

Huỳnh Văn Lưu

ĐÃ THU LỆ PHÍ

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG AN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
ĐÃ ĐĂNG KÝ

BỘ NỘI VỤ

Trại TÂN LẬP

Số 275 GHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001—QLTC, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

0 0 0 1 7 7 0 4 8 9 2

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,

Thi hành án văn, quyết định tha số 33 ngày 31 tháng 8 năm 1980 của Bộ nội vụ

Này cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Trần công Hỏ

Họ, tên thường gọi Tự Bưởi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày ... tháng ... năm 1[illegible]

Nơi sinh Vĩnh cửu đồng nai

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Ấp 3 xã lợi hòa vĩnh cửu biên hòa đồng nai

Can tội phản mạng

Bị bắt ngày 25/7 1[illegible] Án phạt TCTT

Theo quyết định, án văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của

Đã bị tăng án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng

Đã được giảm án ... lần, cộng thành ... năm ... tháng

Nay về cư trú tại ấp 3 xã lợi hòa vĩnh cửu biên hòa đồng nai

Nhận xét quá trình cải tạo Tư tưởng : an tâm đã sáo định rõ tội lỗi của bản thân tin tưởng vào đường lối chính sách giáo dục của đảng và nhà nước . Lao động đảm bảo ngày công, giờ công mức khoán trại giao có ý thức bảo quản tài sản chung của trại . Học tập thân gia đầy đủ các buổi học do trại tổ chức , Nội quy kỷ luật chưa có biểu hiện gì sai phạm lớn

XẾP LOẠI CẢI TẠO : KHÁ

Lăn tay ngón trỏ phải

Của Trần công Hỏ

Danh bản số

Lớp tại

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Trần công Hỏ

Ngày 19 tháng 9 năm 1980

Giám thị

Thiếu tá Đặt CHỈ

BIÊN HÒA Ngày ___/___/19__
CÔNG CHỨNG VIÊN
SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 /19 90
CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 13
THU LỆ PHÍ 10

Huỳnh Văn Lưu

BỘ NỘI VỤ

Trại [illegible]

Số 255 [illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

0 0 0 1 7 7 0 4 8 9 2

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,

Thi hành án văn, quyết định tha số 33 ngày 31 tháng 8 năm 1980

của Bộ nội vụ

Này cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Trần công Hỏ

Họ, tên thường gọi Tự Bưởi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày ___ tháng ___ năm 1[illegible]

Nơi sinh Vĩnh cửu đồng nai

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Ấp 3 xã lợi hòa vĩnh cửu biên hòa đồng nai

Can tội phản cách mạng

Bị bắt ngày 25/[illegible] Án phạt TCTT

Theo quyết định, án văn số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ của ___

Đã bị tăng án ___ lần, cộng thành ___ năm ___ tháng ___

Đã được giảm án ___ lần, cộng thành ___ năm ___ tháng ___

Nơi về cư trú tại Ấp 3 xã lợi hòa vĩnh cửu biên hòa đồng nai

Nhận xét quá trình cải tạo: Tư tưởng: an tâm đã xác định rõ tội lỗi của bản thân tin tưởng vào đường lối chính sách giáo dục của đảng và nhà nước. Lao động đảm bảo ngày công, giờ công mức khoán trại giao có ý thức bảo quản tài sản chung của trại. Học tập thân gia đầy đủ các buổi học do trại tổ chức. Nội quy kỷ luật chưa có biểu hiện gì sai phạm lớn.

XẾP LOẠI CẢI TẠO: Khá

Lần tay ngón trỏ phải

Của Trần công Hỏ

Danh bản số

Lớp tại

Họ, tên, chữ ký người được cấp giấy

Trần công Hỏ

Ngày 19 tháng 9 năm 1980

Giám thị

Thiếu [illegible] CHỈ

SAO Y BẢN CHÍNH QUYỂN SỐ 7

BIÊN HÒA ngày 7 / 6 /19 90 SỐ TRANG SỐ 171

CÔNG CHỨNG VIÊN SỐ THỨ TỰ 13

THU LỆ PHÍ 10

Huỳnh Văn Lúa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270629972

Họ tên TRẦN CÔNG HỞ

Sinh ngày 1943

Nguyên quán Lợi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
TỜ TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 10
THU LỆ PHÍ 10.

Huỳnh Văn Lia

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Khộng

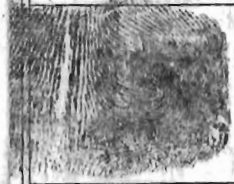

	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sẹo thẳng D.0,5cm C. 3,5cm trên trước đuôi lông mày phải
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 06 tháng 08 năm 1985 PHÓ TRƯỞNG ĐỘI HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN Trần Đ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270629972

Họ tên TRẦN CÔNG HỞ

Sinh ngày 1943

Nguyên quán Lợi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH

QUYỂN SỐ 7

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990

CÔNG CHỨNG VIÊN

TỜ THỨ TỰ 19

THU LỆ PHÍ 10

Huỳnh Văn Lưu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

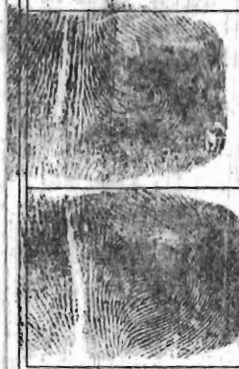

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo thẳng D.0,5cm C.
3,5cm trên trước đuô
long may phai

Ngày 06 tháng 08 năm 1985

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Kính gởi: Bà Khúc minh Thỏ

P.O BOX. 5435. Arlington.
VA. 22205 - 0635 USA.

Kính thưa bà. Tôi tên Trần Công Hổ - 1943
ngụ tại ẤP 5 xã bình lợi thị xã Vĩnh An Đồng nai
hồi 1990 tôi có nhận được thư hướng dẫn của bà.
tôi lo thủ tục hồ sơ (y) như bà nói trên.
và tôi đã nhờ anh nguyễn chuyển dùng hồi.
tháng 9 - 1990 cho đến nai tháng 6 - 1991 -
mà không nhận được thư hồi âm của bà.
thưa bà hiện nai gia đình đã lo thần hộ chiếu
đã xông và được sắp hạng H.O 27.
nai tôi biên thư nầy bà có nhận được mong bà,
hồi âm y như địa chỉ trên,
- cuối thư thai mật gia đình,
Kính chúc bà luôn dồi vào sức khỏe

Trần Công Hổ

Anh chuyển (dùm) cái thư này dùm chú ba

PAR AVION

AIR MAIL

FR: CANADA. chú Hải,

Xem h/s
Trần Công Hồ
H27
8/5/91

L8E 2R0

TO: KHUC. MINH. THO.
P.O. BOX 5435. ARLINGTON
VA. 22205. 0635.

U.S.A.

AIR MAIL

VIA AEREA

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TOÀ Biên-Hòa

(1) Ngày 02.02.1967

Giấy thế-vì khai sanh

cho Trần công Hở

(1) Số : 01

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà Sơ-Thẩm Biên-Hòa

Đg6

Một bản chánh giấy thế-vì khai sanh

cấp cho Trần công Hở

do Ô. Nguyễn Diên Chánh-Án Toà Biên-Hòa

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 02.02.1967

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng nầy, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết ~~xxxxxx~~ ~~chắcxxxxx~~ : trong các tờ khai và tuyên thệ kể trên trước mặt ông Quận Trưởng quận Công-thanh biết chắc :

- Trần công Hở sanh năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba (1943) tại xã Lợi hòa, Biên-Hòa và là con của Trần văn Phòng và Nguyễn thị Rớt . / .

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Biên-Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 1971

CHÁNH LỤC-SỰ,

Lệ-phí 150

Lập lại sổ, ngày tháng và năm trên đây mỗi thì xin trích-lục

SAO Y BẢN CHÍNH

Biên-Hòa Ngày 7/6/1971

CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 16

PHÓ LỤC 180

Huỳnh Văn Lâu

ĐÃ TRÍCH LỆ PHÍ

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TOÀ Biên-Hòa

(1) Ngày 02.02.1967

Giấy thế-vì khai sanh

cho Trần công Hở

(1) Số : 01

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà Sơ-Thẩm Biên-Hòa

Đg6

Một bản chánh giấy thế-vì khai sanh

cấp cho Trần công Hở

do Ô. Nguyễn Diên Chánh-Án Toà Biên-Hòa

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 02.02.1967

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng nầy, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết xxxxxxx xxxxxxxx : trong các tờ khai và tuyên thệ kể trên trước mặt ông Quận Trưởng quận Công-thanh biết chắc :

- Trần công Hở sanh năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba (1943) tại xã Lợi hòa, Biên-Hòa và là con của Trần văn Phòng và Nguyễn thị Rớt . / .

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Biên-Hòa, ngày 20 tháng 7 năm 1971

CHÁNH LỤC-SỰ,

Lệ-phí 158

Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi thì xin trích-lục.

SAO Y BẢN CHÍNH

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lưu

QUYỂN SỐ 7

TỜ TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 11

THỦ LỆ PHÍ 100

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

QUẬN: CÔNG-THANH

XÃ: LỢI-HÒA

Số hiệu: 03

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng: TRẦN-CÔNG-HỞ

nghề nghiệp: Quân-Nhân

sanh ngày / tháng / năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba.

tại /

cư-sở tại /

tạm-trú tại KBC.4850

Tên, họ cha chồng (Sống chết phải ghi rõ): Trần-Văn-Phòng (sống)64 tuổi

Tên, họ mẹ chồng (Sống chết phải ghi rõ): Nguyễn-Thị-Rứt (sống)54 tuổi

Tên, họ người vợ: Phan-Thị-Sanh

nghề-nghiệp: Nội-Trợ

sanh ngày / tháng / năm một ngàn chín trăm năm mươi.

tại /

cư-sở tại Long-Tân (Biên-Hòa)

tạm-trú tại Xã Lợi-Hòa

Tên, họ cha vợ (Sống chết phải ghi rõ): Phan-Văn-Dọc (sống)50 tuổi

Tên họ mẹ vợ (Sống chết phải ghi rõ): Trần-Thị-Bài (sống)47 tuổi

— Ngày cưới: Ngày bảy, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế / /

ngày / tháng / năm /

tại / / / /

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA ngày 7 / 6 / 1990

VIÊN

TRÍCH Y BỔN CHÁNH:

Lợi-Hòa, ngày 7 tháng 4 năm 1971

QUYỂN SỐ: 7

LƯU BẠ SỐ: 171

THỨ TỰ: 22

THU LỆ PHÍ: 10

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,

VIỆT NAM CỘNG HÒA — ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ LỢI-HÒA

PHAN THỊ THANH-TÒNG

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

QUẬN: CÔNG-THANH

XÃ: LỢI-HÒA

Số hiệu: 03

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng TRẦN-CÔNG-HỞ

nghề nghiệp Quân-Nhân

sanh ngày / tháng / năm một ngàn chín trăm bốn mươi ba.

tại /

cư-sở tại /

tạm-trú tại KBC.4850

Tên, họ cha chồng (Sống chết phải ghi rõ) Trần-Văn-Phòng (sống)64 tuổi

Tên, họ mẹ chồng (Sống chết phải ghi rõ) Nguyễn-Thị-Rứt (sống)54 tuổi

Tên, họ người vợ Phan-Thị-Sanh

nghề-nghiệp Nội-Trợ

sanh ngày / tháng / năm một ngàn chín trăm năm mươi.

tại /

cư-sở tại Long-Tân (Biên-Hòa)

tạm-trú tại Xã Lợi-Hòa

Tên, họ cha vợ (Sống chết phải ghi rõ) Phan-Văn-Dọc (sống)50 tuổi

Tên họ mẹ vợ (Sống chết phải ghi rõ) Trần-Thị-Bài (sống)47 tuổi

— Ngày cưới Ngày bảy, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế / /

ngày / tháng / năm /

tại / / / /

SAO Y BẢN CHÍNH

Biên Hòa Ngày 7 / 6 / 90

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lưu

TRÍCH Y BỔN CHÁNH:

Lợi-Hòa, ngày 7 tháng 4 năm 1971

VIÊN CHỨC HỘ TỊCH,

QUYỂN SỐ 7

LỤC TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 22

THU LỆ PHÍ 10

VIỆT NAM CỘNG HÒA ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ LỢI-HÒA

PHAN THỊ THANH TÒNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

Quận CÔNG-THÀNH

Xã LỢI-HÒA

Số hiệu : 10

MIỄN THỊ-THỰC

TCTT số [illegible] /HC ngày [illegible]

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 27 tháng 3 năm 1974

Tên họ đứa trẻ	Trần-Thị-Thu-Nga
Con trai hay con gái	: Gái
Ngày sanh	Hai mươi, thán ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn.
Nơi sanh	: Lợi-Hòa
Tên họ người cha	: Trần-Công-Hở
Tên họ người mẹ	: Phan Thị-Sanh
Vợ chánh hay không có hôn thú	Hôn thú số 03 lập tại Lợi-Hòa, ngày (07.4.1971)
Tên họ người đứng khai	Trần Công-Hỡ

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Lợi-Hòa ngày 05 tháng 7 năm 1974

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ LỢI-HÒA

[illegible]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN-HÒA

Quận CÔNG-THANH

Xã LỢI-HÒA

Số hiệu : 10

MIỄN THỊ-THỰC

TCTT số ... BN/THC ngày 3-5-70

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 07 *tháng* 3 *năm* 1974

Tên họ đứa trẻ	Trần-Thị-Thu-Nga
Con trai hay con gái	Gái
Ngày sanh	Hai mươi, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn.
Nơi sanh	Lợi-Hòa
Tên họ người cha	Trần-Công-Hỡ
Tên họ người mẹ	Phan Thị-Sanh
Vợ chánh hay không có hôn thú	Hôn thú số 03 lập tại Lợi-Hòa, ngày (07.4.1971)
Tên họ người đứng khai	Trần Công-Hỡ

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Lợi-Hòa *ngày* 05 *tháng* 7 *năm* 1974

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

ỦY BAN HÀNH CHÁNH XÃ LỢI-HÒA

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, thị trấn: ...

Thị xã, quận: ...

Thành phố, Tỉnh: ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 153

Quyển số ...

Họ và tên	Trần công Tuấn	Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày Hai mười Tám tháng Tư năm một ngàn chín trăm Bảy mươi Lăm	
Nơi sinh	Bệnh viện Đồng Nai	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần công Hồ 1943	phạm Thị Sanh 1950
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam	Kinh Việt nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	làm ruộng ấp III Sài Hòa	làm ruộng ấp III Sài Hòa
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần công Hồ 1943 ấp III Sài Hòa	phạm Thị Sanh 1950 ấp III Sài Hòa 270370776

Đăng ký ngày 26 tháng 4 năm 1990

TM/UBND xã Sài Hòa ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Huỳnh Tấn Lực

SAO Y BẢN CHÍNH QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

LỆ PHÍ 1Đ

BIÊN HÒA ngày 7 tháng 6 năm 90

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lực

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, thị trấn: .....

Thị xã, quận: .....

Thành phố, Tỉnh: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 158

Quyển số .....

Họ và tên	Trần công Tuấn	Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	ngày Hai mười Lăm Tháng tư năm một ngàn chín trăm Bảy mười lăm	
Nơi sinh	Bệnh viện Đồng Nai	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần công Hồ 1943	phạm Thị Sanh 1950
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam	Kinh Việt nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Làm ruộng ấp III Sợi Hòa	Làm ruộng ấp III Sợi Hòa
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần công Hồ 1943 ấp III Sợi Hòa	phạm Thị Sanh 1950 ấp III Sợi Hòa 270370776

Đăng ký ngày 26 tháng 4 năm 1991

TM/UBND xã Sợi Hòa ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Chủ Tịch

Trần công Hồ

SAO Y BẢN CHÍNH

QUYỂN SỐ 7

LỤC TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

THU LỆ PHÍ 10

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lâu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Cời Hàn

Thị xã, Quận Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1711

Quyển số 11

Họ và Tên	Trần như phương	Nam, nữ nữ
Sinh ngày tháng năm	ngày hay mười một tháng mười năm một ngàn chín trăm tám mười sáu	
Nơi sinh	Bình thuốc	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần Công Hồ 1943	than thị xanh 1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	việt nam	việt nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	nội trợ
Nơi ĐKNK thường trú	ấp III xã Lộc Hòa	ấp III xã Lộc Hòa
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Công Hồ 1943. ấp 3 xã Lộc Hòa vĩnh cửu Đồng nai số 6 [illegible]	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1984

TM/UBND Bình Lại ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 16 tháng 2 năm 1989

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Phó chủ tịch

(đã ký)

Vũ Văn Tài

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990

CÔNG TY NGÀ VIÊN

QUYỂN SỐ 7

LỤC TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

THU LỆ PHÍ 100

ĐÃ THU LỆ PHÍ

Huỳnh Văn Lâu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Lợi Hòa

Thị xã, Quận Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1711

Quyển số 11

Họ và Tên	Trần như phương	Nam, nữ nữ
Sinh ngày tháng năm	ngày hay mười một tháng mười năm một ngàn chín trăm tám mười sáo	
Nơi sinh	Bình thuốc	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần Công Hồ 1943	than thị Xanh 1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	việt nam	việt nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	nội trợ
Nơi ĐKNK thường trú	ấp III xã Lợi Hòa	ấp III xã Lợi Hòa
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Công Hồ 1943 - ấp 3 xã lợi hòa vĩnh cửu Đồng nai số 4 [illegible]	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1984

TM/UBND Bình Lợi ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 16 tháng 2 năm 1989

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Phó chủ tịch

(đã ký)

Lê văn Tài

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990

CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7

LỤC TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

TRU LỆ PHÍ 10

ĐÃ [illegible]

Huỳnh Văn Lưu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, thị trấn: Xã Gò Hòa

Thị xã, quận: Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh: Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số 151

Quyển số

Họ và tên	Trần Công Sứ	Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	ngày hai tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.	
Nơi sinh	Bệnh viện Bình phước.	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần công Hải 1943	phạm thị Xanh 1950
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam	Kinh Việt nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	làm ruộng ấp III Gò Hòa	làm ruộng ấp III Gò Hòa
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần công Hải 1943 ấp III xã Gò Hòa	phạm thị Xanh 1950 ấp III Gò Hòa 270310716

Đăng ký ngày 25 tháng 4 năm 1991

TM/UBND Xã Gò Hòa ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Chủ tịch

Nguyễn Văn Tín

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990

CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

THU LỆ PHÍ 1đ

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, thị trấn: xã Gia Hòa

Thị xã, quận: Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh: Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

Số 157

Quyển số

Họ và tên	Trần Công Sú	Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	ngày ba tháng tư năm một ngàn chín trăm tám mươi mốt.	
Nơi sinh	Bệnh viện Bình phước.	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần công Hồ 1943	phạm Thị Xanh 1950
Dân tộc Quốc tịch	Mình Việt nam	Mình Việt nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	làm ruộng ấp III Gia Hòa	làm ruộng ấp III Gia Hòa
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần công Hồ 1943 phạm Thị Xanh 1950 ấp III xã Gia Hòa ấp III Gia Hòa 270810716	

Đăng ký ngày 25 tháng 4 năm 1991

TM/UBND xã Gia Hòa ký tên, đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Chủ tịch

SAO Y BẢN CHÍNH

QUYỂN SỐ 7

BIÊN HÒA Ngày 7/6/90 LỤC THÁNG SỐ 171

CÔNG CHỨNG VIÊN SỐ THỨ TỰ 23

THU LỆ PHÍ 10

Nguyễn Văn Lia

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Lộc Hòa

Thị xã, Quận Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh Đồng nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 235

Quyển số 1

Họ và Tên	Trần thị Trinh	Nam, nữ nữ
Sinh ngày tháng năm	mười bốn tháng bảy năm một ngàn chín trăm tám mười bốn	
Nơi sinh	Xã Đại Phước Huyện Châu Thành Tỉnh Đồng nai	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần Công Hổ 1943	Phan thị Lanh 1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi ĐKNK thường trú	Xã Lộc Hòa V.C.Đ.N.	Xã Lộc Hòa V.C.Đ.N.
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Công Hổ 1943. Xã Lộc Hòa V.C.Đ.N. CMND, Biên nhận Số 290629972	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1987

TM/UBND Bình Lợi ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 22 tháng 7 năm 1984

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Jó chủ tịch

(đã ký)

Lê văn Tài

Chánh Thương

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 23

THU LỆ PHÍ 100

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lưu

ĐÃ THU LỆ PHÍ

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, Thị trấn Lộc Hòa

Thị xã, Quận Vĩnh Cửu

Thành phố, Tỉnh Đồng nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 235

Quyển số 1

Họ và Tên	Trần thị Trinh	Nam, nữ nữ
Sinh ngày tháng năm	mười bốn tháng bảy năm một ngàn chín trăm tám mười bốn	
Nơi sinh	Xã Đại Phước Huyện Châu Thành Tỉnh Đồng nai	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trần Công Hổ 1943	Phan thị Lanh 1950
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi ĐKNK thường trú	Xã Lộc Hòa VC ĐN.	Xã Lộc Hòa VC. ĐN
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Công Hổ 1943. Xã Lộc Hòa VC. ĐN CMND, Biên nhận Số 290629972	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 12 tháng 9 năm 1987

TM/UBND Kinh Lý ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 22 tháng 7 năm 1984

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Jó chủ tịch

(Đã ký)

Lê văn Tài

Thanh Phương

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ MỤ TỰ 23

LỆ PHÍ 100

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990

ĐỒNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lưu

ĐÃ LỆ PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270909049

Họ tên TRẦN THỊ THU VÂN

Sinh ngày 1972

Nguyên quán Lợi hòa
Vĩnh an, Đồng nai

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa
Vĩnh an, Đồng nai

SAO Y BẢN CHÍNH QUYỂN SỐ 7
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 90 TRANG SỐ 171
CÔNG CHỨNG VIÊN SỐ THỨ TỰ 17
THU LỆ PHÍ 10

Nguyễn Văn Lưu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm C.1cm dưới sau đuôi mắt trái

Ngày 21 tháng 04 năm 1987

GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270909049

Họ tên TRẦN THỊ THU VÂN

Sinh ngày 1972

Nguyên quán Lợi hòa
Vĩnh an, Đồng nai

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa
Vĩnh an, Đồng nai

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1995

CÔNG CHỨNG VIÊN

Huỳnh Văn Lúa

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 17

THU LỆ PHÍ 10

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

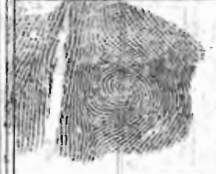

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm C.1cm dưới sau đuôi mắt trái

Ngày 21 tháng 04 năm 1987

GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Quận : [illegible]

Xã : LỢI-HÒA

Số hiệu : 05

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 02 tháng 03 năm 1973

Tên họ đứa trẻ	: TRẦN-THỊ THU-VÂN
Con trai hay con gái	: Nữ
Ngày sanh	: Hai mươi bảy, tháng hai năm một
	: ngàn chín trăm bảy mươi ba
Nơi sanh	: Lợi-hòa
Tên họ người cha	: Trần-công-Hỏ
Tên họ người mẹ	: Phan-thị-Sanh
Vợ chánh hay không có hôn thú	: Chánh thất - thú số 3 ngày 7-[illegible]-71
Tên họ người đứng khai	: Trần-công-Hỏ

NIÊM THUẾ 15đ

TỈNH BIÊN HÒA

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Lợi-hòa, ngày 09 tháng 04 năm 1973

Xã-Trưởng Viên-chức Hộ-tịch

Võ-ngọc-Lâm

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Quận : CÔNG-THÀNH

Xã : LỢI-HÒA

Số hiệu : 05

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 02 *tháng* 03 *năm* 1973

Tên họ đứa trẻ	:	TRẦN-THỊ THU-VÂN
Con trai hay con gái	:	Nữ
Ngày sanh	:	Hai mươi bảy, tháng ha , năm một
	:	ngàn chín trăm bảy mư - ba
Nơi sanh	:	Lợi-Hòa
Tên họ người cha	:	Trần-công-Hỏ
Tên họ người mẹ	:	Phan-thị-anh
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Chánh hôn-thú số 3 ngày 7-3-71
Tên họ người đứng khai	:	Trần-công-Hỏ

NIÊM THUẾ 15đ TỈNH BIÊN-HÒA

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Lợi-Hòa, ngày 09 tháng 04 năm 1973

Xã-Trưởng Viên-chức Hộ-tịch

Hồ-ngọc-Lân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270370775

Họ tên PHAN THỊ SANH

Sinh ngày 1950.

Nguyên quán Long tân
Long thành, Đongnai

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH

QUYỂN SỐ 7

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 18

CÔNG CHỨNG VIÊN

THU LỆ PHÍ 10

Nguyễn Văn Lực

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
		Sẹo tròn 0,4cmC.3cm trên sau đầu lông mày trai.
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 11 năm 1979.
		KT. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY Trần - Dệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270370775

Họ tên PHAN THỊ SANH

Sinh ngày 1950.

Nguyên quán Long tân
Long thành, Đồng nai.

Nơi thường trú Ấp 3, Lpơi hòa
Vĩnh cửu, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 90

CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 18
THU LỆ PHÍ 101

Huỳnh Văn Lâu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

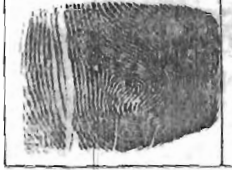

	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sẹo tròn 0,4cmC.3cm trên sau đầu lông mày trai.
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 11 năm 1979. KT. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY [signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Long Bình
Huyện, Quận Biên Hòa
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 20
Quyển 01

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên : Phan Thị Sanh Nam hay Nữ : nữ
Ngày, tháng, năm sinh : Mười Bảy Tháng Hai năm Một chín năm Mười
Nơi sinh : Xã Long Tân, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Dân tộc : Kinh Quốc tịch : việt - nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trần Thị Bái	Phan Văn Đọc
Tuổi	1 người	1923
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	việt - nam	việt - nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 Xã Bình Lợi	Long Tân, H. Long Thành Tỉnh Đồng Nai

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Thị Bái Ấp 5 Xã Bình Lợi

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1979
Người đứng khai ký

Bái

Trần Thị Bái

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Ngọc Tuấn

SAO Y BẢN CHÍNH QUYỂN SỐ 7
Biên Hòa ngày 7 tháng 6 năm 90 TỜ TRANG SỐ 171
CÔNG CHỨNG VIÊN SỐ 12
100

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Bình Lợi
Huyện, Quận Vĩnh An
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 20
Quyển 01

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên : Phan - Thị - Sanh Nam hay Nữ : nữ
Ngày, tháng, năm sinh : Mười Bảy Tháng Hai năm Một Chín năm Mười
Nơi sinh : Xã Long Tân, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
Dân tộc : Kinh Quốc tịch : Việt - nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Trần - Thị - Bái	Phan - Văn - Dọc
Tuổi	1922	1923
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt - nam	Việt - nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm - Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 Xã Bình Lợi	Long Tân, H. Long Thành Tỉnh Đồng Nai

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần - Thị - Bái Ấp 5 Xã Bình Lợi

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1989

Người đứng khai ký

Bái

Trần - Thị - Bái

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Ngọc Tiến

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 90
CÔNG TY ĐỒNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LƯU THÁNG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 12
THU LỆ PHÍ 100

Huỳnh Văn Lưu

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Bình Lợi
Huyện, Quận Vĩnh An
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 18
Quyển 01

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Trần Thị Ngọc Dung Nam hay Nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày Năm Tháng Tư năm
một chín sáu mười chín
Nơi sinh Nhà Mẫu Sanh phạm Hữu Chí Thánh Đỗ Miên Hòa

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Phan Thị Sanh	Trần Công Hỏ
Tuổi	1950	1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 Xã Bình Lợi	Ấp 5 Xã Bình Lợi

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Công Hỏ Ấp 5 Xã Bình Lợi
G.CM.N.D Số 270 620 972

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1989

Người đứng khai ký
Trần Công Hỏ

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Huỳnh Ngọc Tiến

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA 7/6/1990
CÔNG CHỨNG VIÊN
Huỳnh Văn Lưu

HUYỆN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 21
THU LỆ PHÍ 10

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Bình Lợi
Huyện, Quận Vĩnh An
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 18
Quyển 01

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Trần Thị Ngọc Dung Nam hay Nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh Ngày Năm Tháng Tư năm
Một chín Sáu Mười chín
Nơi sinh Nhà Mẫu Sanh phạm Hữu Chí Thánh Đỗ Miên Hòa
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Phan Thị Sanh	Trần Công Hổ
Tuổi	1950	1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 Xã Bình Lợi	Ấp 5 Xã Bình Lợi

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Công Hổ Ấp 5 Xã Bình Lợi
G.C.M.N.D. Số 270 629 972

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1989

Người đứng khai ký
Trần Công Hổ

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Huỳnh Ngọc Tiến

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990
CÔNG CHỨNG VIÊN
Huỳnh Văn Lịu

QUYỂN SỐ 7
NHƯ TRÊN SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 21
PHÍ LỆ PHÍ 10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270906671

Họ tên TRẦN MINH TẤN

Sinh ngày 1970

Nguyên quán Vĩnh an
Đồng nai.

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa,
Vĩnh an, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 19 90

CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7

LƯU TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 20

THU LỆ PHÍ 10

Huỳnh Văn Lúa

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

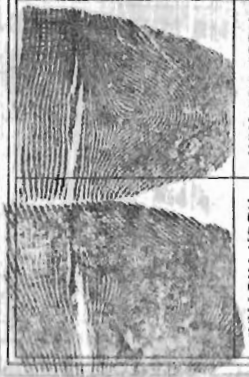

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm C.1cm trên sau đầu lông mày trái

Ngày 03 tháng 07 năm 1986.

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270906671

Họ tên TRẦN MINH TẤN

Sinh ngày 1970

Nguyên quán Vĩnh an
Đồng nai.

Nơi thường trú Ấp 3, Lợi hòa,
Vĩnh an, Đồng nai.

SAO Y BẢN CHÍNH

BIÊN HÒA ngày 7 tháng 6 năm 90

ĐỒNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 1

QUY TRANG SỐ 171

SỐ THỨ TỰ 20

THU LỆ PHÍ 10

Huỳnh Văn Lưu

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

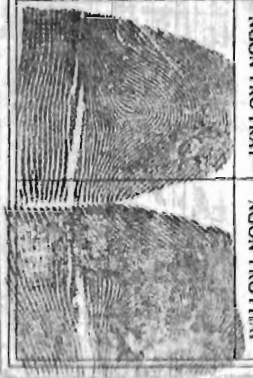

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chấm C.1cm trên sau đầu lông mày trái

Ngày 03 tháng 07 năm 1986

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Xã phường . Bình Lại ...
Huyện, Quận . Vĩnh an.
Tỉnh, Thành phố . Lâng Nai

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số ... 19 .....
Quyển ... 01 ....

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên ..... Trần Minh Tấn ..... Nam hay Nữ . nam ..
Ngày, tháng, năm sinh ..... Ngày Bốn Tháng Tư năm .....
..... Một Chín Bảy Mươi .....
Nơi sinh ..... Nhà Bảo Sanh phạm Hữu Chí .....
..... Thành phố Biên Hòa .....
Dân tộc ..... Kinh ..... Quốc tịch ..... Việt nam .....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	phan Thị Sanh	Trần Công Hổ
Tuổi	1950	1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 xã Bình Lại	Ấp 5 xã Bình Lại

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
..... Trần Công Hổ Ấp 5 xã Bình Lại .....
..... C.CM.ND Số 270 GNg 972 .....

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1919

Người đứng khai ký

Trần Công Hổ

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Ngọc Tiến

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7 / 6 / 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

QUYỂN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 21
THU LỆ PHÍ 100

Huỳnh Văn Lịu

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Bình Lại
Huyện, Quận Vĩnh An
Tỉnh, Thành phố Lâng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 19
Quyển 01

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Trần Minh Tấn Nam hay Nữ nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày Bốn Tháng Tư năm Một Chín Bảy Mười
Nơi sinh Nhà Bảo Sanh Phạm Hữu Chí Thành phố Biên Hòa
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Phan Thị Sanh	Trần Công Hổ
Tuổi	1950	1948
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam
Nghề nghiệp	Làm Ruộng	Làm Ruộng
Nơi thường trú	Ấp 5 xã Bình Lại	Ấp 5 xã Bình Lại

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Trần Công Hổ Ấp 5 xã Bình Lại
C.C.M.N.D Số 270.629.972

Đăng ký ngày 25 tháng 10 năm 1989

Người đứng khai ký
Trần Công Hổ

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Huỳnh Ngọc Tiên

SAO Y BẢN CHÍNH
BIÊN HÒA Ngày 7/6/1990
CÔNG CHỨNG VIÊN
Huỳnh Văn Lúa

QUYỂN SỐ 7
LƯU TRANG SỐ 171
SỐ THỨ TỰ 21
THỦ LỆ PHÍ 100

Anh Hoang Nguyen

TROY . N.Y 12180

TO: FAMLIES . FOVN political
PRISONERS, ASSOCIATION
PO . BOX . 5A35 . ARLINGTON . V. A.
22205 - 0635

JUN 27 1990

POSTAGE DUE .75 ¢

Số phone của Tôi, có gì thất mất thì cho Tôi biết